

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

## **QUY CHẾ CỦA VĂN PHÒNG THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

V/v Sàng lọc người nước ngoài nhập cư vào Vương quốc

và không thể trở về quốc gia cư trú của họ.

Năm 2019

---

Hiện nay, có người nước ngoài nhập cảnh và cư trú hợp pháp hoặc bất hợp pháp tại Thái Lan theo diện người nhập cư. Do đó, Thái Lan phải đối mặt với các vấn đề quản lý đối với nhiều nhóm người nước ngoài khác nhau, đặc biệt là những người nước ngoài nhập cư vào Thái Lan và không thể trở về quốc gia cư trú của họ do có cơ sở hợp lý để tin rằng khi họ ra khỏi Vương quốc để hồi hương sẽ gặp phải nguy cơ bị bức hại. Do hậu quả của các vấn đề này, gây ra ảnh hưởng đến trật tự xã hội và an ninh quốc gia, và các mối quan hệ quốc tế. Nó cũng tạo ra các vấn đề về tính hợp pháp của những người nước ngoài nhập cư như vậy ở Thái Lan và việc hồi hương của những người nước ngoài nhập cư đó về quốc gia cư trú của họ hoặc đến một quốc gia thứ ba. Những vấn đề này có xu hướng mở rộng và tăng cường hơn nữa trong khi chính phủ vẫn phải tiếp tục cố gắng giải quyết vấn đề, nhưng nó không hiệu quả như mong muốn. Do thiếu cơ chế sàng lọc những người nước ngoài nhập cư như vậy, nên cần phải thiết lập một cơ chế sàng lọc những người nước ngoài nhập cư này để phù hợp với điều kiện xã hội Thái Lan và các mối quan hệ quốc tế. Điều này sẽ dẫn đến một giải pháp bền vững cho vấn đề quản lý người nước ngoài cư trú tại Thái Lan.

Theo Mục 11 (4) của Đạo luật Quản lý Nhà nước

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

Năm 1991, Thủ tướng Chính phủ, với sự chấp thuận của Hội đồng Bộ trưởng, đã ban hành các quy định sau:

Điều 1: Quy định này được gọi là "Quy chế của Văn phòng Thủ tướng Chính phủ về việc sàng lọc những người nước ngoài nhập cư vào Vương quốc và không thể trở về quốc gia cư trú của họ, năm 2019".

Điều 2: Quy định này sẽ có hiệu lực sau khi hết thời hạn 180 ngày kể từ ngày đăng trên Thông báo của Chính phủ.

Điều 3: Trong quy định này:

"Người nước ngoài nhập cư" có nghĩa là một cá nhân không có quốc tịch Thái Lan và không có nơi cư trú tại Vương quốc.

"Người được bảo hộ" có nghĩa là người nước ngoài nhập cư vào hoặc ở trong Vương quốc và không thể hoặc không muốn trở về quốc gia cư trú của họ bởi vì có cơ sở hợp lý để tin rằng họ sẽ bị bức hại theo sự xác định bởi ủy ban và nhận được tư cách của một người được bảo hộ theo quy định này.

"Người đang được chọn đánh giá" có nghĩa là người nước ngoài nhập cư được coi là đủ điều kiện để đăng ký là người được bảo hộ và đã nộp đơn xin trở thành người được bảo hộ theo quy định sau:

"Ủy ban" có nghĩa là ủy ban xem xét việc sàng lọc những người được bảo hộ.

"Viên chức có thẩm quyền" là viên chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về nhập cư.

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

Điều 4: Thủ tướng Chính phủ chịu trách nhiệm về quy định này.

## **CHƯƠNG 1**

### **ỦY BAN SÀNG LỌC CHO NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HỘ**

---

Điều 5: Sẽ có một ủy ban được gọi là "Ủy ban đánh giá lựa chọn người được bảo hộ", bao gồm:

(1) Tổng Ủy viên Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan hoặc Phó Ủy viên Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan được phân công làm chủ nhiệm.

(2) Phó Bí thư Thường trực Bộ Nội vụ do Thường trực Bộ Nội vụ phân công là phó chủ tịch.

(3) Đại diện Bộ Ngoại giao, đại diện Bộ Phát triển Xã hội và An ninh Con người, đại diện Bộ Nội vụ, đại diện Bộ Tư pháp, đại diện Bộ Lao động, đại diện Cơ quan Tình báo Quốc gia, đại diện Văn phòng Hội đồng An ninh Quốc gia, đại diện Văn phòng Tổng chương lý và Cảnh sát trưởng làm thành viên ủy ban.

(4) Người đủ tiêu chuẩn không quá bốn người do Tổng Ủy viên Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan bổ nhiệm từ những người có kiến thức, chuyên môn và kinh nghiệm về nhân quyền hoặc các lĩnh vực khác liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của ủy ban, không được là quan chức chính phủ giữ một chức vụ cố định hoặc được nhận lương định kì, nhân viên hoặc nhân viên của các cơ quan chính phủ, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước hoặc tổ chức

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

chính quyền địa phương ngoại trừ việc là giảng viên trong một cơ sở giáo dục đại học của chính phủ với tư cách là thành viên ủy ban.

Tổng Ủy viên Văn phòng Nhập cư là thành viên kiêm thư ký và ủy ban sẽ bổ nhiệm không quá hai trợ lý thư ký từ các quan chức chính phủ của Bộ Nội vụ, Văn phòng Hội đồng An ninh Quốc gia Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan hoặc của các cơ quan chính phủ có liên quan khác.

Điều 6: Các thành viên đủ tư cách phải có đủ tư cách và không được có bất kỳ đặc điểm nào bị cấm như sau:

(1) Có quốc tịch Thái Lan.

(2) Không phải là một người phá sản.

(3) Không phải là một người kém năng lực hoặc một người gần như không đủ năng lực.

(4) Chưa bao giờ bị bỏ tù bởi một bản án cuối cùng, ngoại trừ một hành vi phạm tội do sơ suất hoặc vi phạm nhỏ.

Điều 7: Thành viên đủ tiêu chuẩn giữ chức vụ có thời hạn 3 năm kể từ ngày được bổ nhiệm có thể được bổ nhiệm lại, nhưng không được giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp.

Trong trường hợp một thành viên đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm sở trước khi hết nhiệm kỳ hoặc trong trường hợp bổ sung một thành viên đủ tiêu chuẩn được bổ nhiệm trong khi thành viên đủ tiêu chuẩn đã được bổ nhiệm vẫn còn đương nhiệm thì người được bổ nhiệm mới thay thế vị trí hoặc là một thành viên đủ tiêu chuẩn bổ

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

sung sẽ giữ chức vụ tương đương với nhiệm kỳ còn lại của các thành viên đủ tiêu chuẩn đã được bổ nhiệm.

Trong trường hợp một thành viên đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm sở trước khi hết nhiệm kỳ ủy ban sẽ bao gồm tất cả các thành viên hiện có cho đến khi một thành viên mới đủ tiêu chuẩn được bổ nhiệm.

Khi hết thời hạn nhiệm kì theo đoạn một, nếu một thành viên mới đủ tiêu chuẩn vẫn chưa được bổ nhiệm, thì thành viên đủ tiêu chuẩn đã hết nhiệm kì sẽ tiếp tục tại vị để tiếp tục công việc, cho đến khi một thành viên đủ tiêu chuẩn mới được bổ nhiệm tiếp nhận nhiệm vụ này.

Điều 8: Ngoài việc hết nhiệm kỳ, một thành viên đủ tiêu chuẩn sẽ rời nhiệm sở khi:

(1) Chết

(2) Từ chức

(3) Thiếu trình độ hoặc có bất kỳ đặc điểm nào bị cấm theo Điều 6.

(4) Hội đồng quản trị giải quyết với số phiếu tán thành của không ít hơn hai phần ba tổng số phiếu để thôi giữ chức vụ.

Điều 9: Hội đồng Ủy ban có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

(1) Quy định các quy tắc và xem xét sàng lọc những người nước ngoài nhập cư về tư cách là người được bảo hộ của họ và trình vấn đề để tiến hành theo các luật liên quan theo quy định này, bao gồm cả việc xem xét kháng nghị bác bỏ yêu cầu về quyền được bảo hộ.

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

(2) Thúc đẩy hợp tác và phối hợp với các chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ liên quan đến việc thực thi đối với những người được bảo hộ phù hợp với các nghĩa vụ và chính sách quốc tế, phù hợp với các nghị quyết của Nội các.

(3) Báo cáo tình hình, những vướng mắc, cản trở trong quá trình thực hiện quy định này cũng như đề xuất, xây dựng các chủ trương, phương pháp giải quyết, phòng ngừa vướng mắc lên Thủ tướng Chính phủ.

(4) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại quy định này, hoặc theo sự phân công của Nội các hoặc Thủ tướng Chính phủ.

Điều 10: Trong việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban, thư ký trình Chủ tịch Ủy ban những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban và Chủ tịch Ủy ban sẽ triệu tập cuộc họp tùy theo mức độ khẩn cấp của vấn đề, phù hợp với các quy tắc do ủy ban quy định.

Tại cuộc họp của ủy ban, không ít hơn một phần hai tổng số thành viên phải có mặt để tạo thành một cuộc họp.

Tại cuộc họp của ủy ban, trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban không có mặt tại cuộc họp hoặc không thực hiện được nhiệm vụ của mình thì Phó Chủ tịch Ủy ban chủ trì cuộc họp. Nếu Phó Chủ tịch Ủy ban không có mặt tại cuộc họp hoặc không thực hiện được nhiệm vụ của mình, cuộc họp sẽ bầu một Chủ tọa để chủ trì cuộc họp.

Quyết định cuối cùng của cuộc họp sẽ được thực hiện theo đa số phiếu, một ủy viên sẽ có một phiếu bầu. Nếu số phiếu bằng nhau, Chủ tọa cuộc họp sẽ có một phiếu biểu quyết bổ sung là biểu quyết cuối cùng.

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

Điều 11: Ủy ban có thể chỉ định một tiểu ban nếu thích hợp, để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tại cuộc họp của tiểu ban, Điều 10 sẽ được áp dụng với những sửa đổi phù hợp.

Điều 12: Trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định này ủy ban và các tiểu ban có thể yêu cầu các cơ quan chính phủ, doanh nghiệp nhà nước, các cơ quan chính phủ khác và các quan chức chính phủ để làm rõ hoặc gửi bất kỳ thông tin hoặc tài liệu liên quan nào để xem xét hoặc có thể mời bất kỳ người nào cung cấp sự thật, ý kiến tư vấn học tập hoặc gửi các tài liệu hoặc bằng chứng để xem xét được cho là phù hợp.

Điều 13: Các khoản trợ cấp dành cho cuộc họp, hay các khoản chi phí khác liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của ủy ban và các tiểu ban phù hợp với Nghị định của Hoàng gia về phụ cấp hội họp hoặc các quy định của chính phủ, tùy từng trường hợp, bằng cách giải ngân từ ngân sách của Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan.

Điều 14: Văn phòng Nhập cư Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan làm văn phòng thư ký của ủy ban, có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

(1) Chịu trách nhiệm về công tác hành chính và học tập của ủy ban và các tiểu ban.

(2) Phối hợp với các chính phủ các nước, tổ chức quốc tế, tổ chức tư nhân và các cơ quan liên quan khác hỗ trợ cho việc thực hiện quy định này.

(3) Thu thập, học tập, nghiên cứu và phân tích thông tin về các hướng dẫn phát triển. Những vướng mắc, cản trở trong quá trình thực hiện quy định này cũng như đưa ra các đề xuất về cách giải quyết và phòng ngừa để trình ủy ban.

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

(4) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của ủy ban và các tiểu ban.

## **CHƯƠNG 2**

### **VIỆC SÀNG LỌC NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HỘ**

Điều 15: Trong quá trình tố tụng theo luật nhập cư hoặc theo quy định này, nếu viên chức có thẩm quyền phát hiện người nước ngoài nhập cư tự xưng là người có lí do hợp lý cần được bảo hộ. Hãy trì hoãn việc gửi những người nước ngoài nhập cư như vậy ra khỏi Vương quốc trừ khi có nguyên nhân ảnh hưởng đến an ninh của đất nước.

Điều 16: Người nước ngoài nhập cư tuyên bố có căn cứ hợp lý sẽ được bảo hộ, cần nộp đơn yêu cầu quyền được bảo hộ với viên chức có thẩm quyền theo mẫu do ủy ban quy định.

Điều 17: Cơ quan có thẩm quyền phải hoàn thành việc xem xét yêu cầu quyền được bảo hộ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong trường hợp được coi là bất kỳ người nước ngoài nhập cư nào không có quyền nộp đơn xin bảo hộ theo quy định này. Yêu cầu sẽ bị bác bỏ và kết quả xem xét sẽ được thông báo cho người nước ngoài nhập cư đó. Người nước ngoài nhập cư có thể khiếu nại kết quả xem xét lên ủy ban trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo về kết quả xem xét. Khi hết thời hạn kháng cáo và không có kháng cáo trong thời hạn đó, các việc liên quan tới người nước ngoài nhập cư đó sẽ được tiến hành theo luật nhập cư hoặc các luật khác có liên quan.

Việc nộp đơn kháng cáo và xem xét các kháng nghị theo khoản một sẽ do ủy ban quy định. Về vấn đề này, ủy ban có thể chỉ định một hoặc một số tiểu ban để

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

xem xét kháng nghị, bao gồm không ít hơn ba thành viên, những người có đủ điều kiện và không bị bất kỳ điều cấm nào theo Điều 6 để thay mặt ủy ban xem xét kháng nghị.

Kết quả của phiên điều trần kháng cáo của ủy ban kháng cáo hoặc tiêu ban kháng nghị sẽ là kết quả cuối cùng nếu người kháng cáo có quyền gửi đơn xin trở thành người được bảo hộ được tiến hành theo Điều 14.

Điều 14: Trong trường hợp viên chức có thẩm quyền xem xét yêu cầu quyền được bảo hộ và thấy rằng bất kỳ người nước ngoài nhập cư nào cũng có quyền nộp đơn xin trở thành người được bảo hộ sẽ thông báo cho người nước ngoài nhập cư đó để nộp đơn xin bảo hộ cho ủy ban theo mẫu do ủy ban quy định.

Trong trường hợp người nước ngoài nhập cư theo đoạn một không nộp đơn đăng ký để được ủy ban điều chỉnh trong vòng 60 ngày kể từ ngày được thông báo, sẽ được coi là người nước ngoài nhập cư đó đã từ bỏ yêu cầu và viên chức có thẩm quyền sẽ tiếp tục xử lý người nước ngoài nhập cư đó theo luật nhập cư hoặc các luật khác có liên quan.

Điều 19: Khi một người nước ngoài nhập cư nộp đơn xin trở thành người được bảo hộ cho ủy ban, viên chức có thẩm quyền sẽ cấp một tài liệu tình trạng với tư cách là người sàng lọc tình trạng đối với người nước ngoài nhập cư đó và chụp ảnh dấu vân tay và yêu cầu các thông tin khác được cho là phù hợp vì lợi ích của việc xem xét tình trạng của một người được bảo hộ cũng như việc ghi lại thông tin để chuẩn bị hồ sơ lý lịch của người nước ngoài nhập cư phù hợp với các quy tắc, thủ tục và biểu mẫu do ủy ban quy định.

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

Theo luật nhập cư viên chức có thẩm quyền có thể cho phép một người đang được kiểm tra tình trạng sống ở một nơi mà họ cho là thích hợp, bằng cách xác nhận rằng người đó sẽ gặp viên chức có thẩm quyền để xác nhận lệnh vào ngày, giờ và địa điểm được chỉ định trong khi chờ xem xét tình trạng của người được bảo hộ.

Điều 20: Ủy ban sẽ kiểm tra đơn đăng ký cần được bảo hộ theo các quy tắc, thủ tục và điều kiện do ủy ban quy định với sự chấp thuận của Hội đồng Bộ trưởng. Tuy nhiên, cần xem xét nguyên tắc đoàn kết trong gia đình, quyền được hỗ trợ trong việc xem xét các yêu cầu về nghĩa vụ quốc tế và các chính sách theo các nghị quyết của Nội các bao gồm:

Khi xem xét theo đoạn một ủy ban có thể thông qua bất kỳ nghị quyết nào sau đây:

(1) Không cấp tình trạng bảo hộ cho những người đang được sàng lọc tình trạng, bằng cách thông báo kết quả xem xét cho những người đang kiểm tra tình trạng và sau đó gửi cho viên chức có thẩm quyền để thực hiện hành động đối với những người đang trong quá trình sàng lọc tình trạng đó theo luật nhập cư hoặc các luật khác có liên quan.

(2) Cấp tư cách người được bảo hộ cho những người đang được sàng lọc tình trạng, ủy ban cũng có thể quy định bất kỳ điều kiện bổ sung nào và viên chức có thẩm quyền sẽ ban hành một văn bản thể hiện tư cách của người đó với tư cách là người được bảo hộ, nhưng người được kiểm tra tình trạng đó tuân theo mẫu do ủy ban quy định.

Nghị quyết của ủy ban theo đoạn hai sẽ là quyết định cuối cùng.

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

Điều 21: Người đang ở trạng thái sàng lọc tình trạng hoặc người được bảo hộ vi phạm các điều kiện do ủy ban quy định, hoặc không tuân thủ quy định này hoặc không hợp tác với ủy ban, tiểu ban hoặc các viên chức có thẩm quyền trong việc thực hiện quy định này. Ủy ban có thể quyết định thu hồi tư cách của người sàng lọc tình trạng hoặc người được bảo hộ và sau đó gửi cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý người nước ngoài nhập cư đó theo luật nhập cư hoặc các luật khác có liên quan.

Nghị quyết của ủy ban theo đoạn một sẽ là quyết định cuối cùng.

Điều 22: Khi xem xét sàng lọc đơn đăng ký bảo hộ ủy ban có thể chỉ định một hoặc nhiều tiểu ban bao gồm không ít hơn 3 thành viên có kiến thức và chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của ủy ban. Bao gồm cả việc có đủ năng lực và không có bất kỳ đặc điểm nào bị cấm theo Điều 6 để tiến hành điều tra kiểm tra thực tế, đánh giá và đưa ra ý kiến về tính đầy đủ và đáng tin cậy của yêu cầu bảo hộ. Bao gồm cả ý kiến rằng người đang được sàng lọc xứng đáng là người được bảo hộ hay không và có thể đệ trình lên ủy ban để xem xét sàng lọc đơn xin trở thành người được bảo hộ.

Điều 22: Khi tiến hành sàng lọc những người được bảo hộ, ủy ban của Cục Nhập cư và các viên chức có thẩm quyền có thể thúc đẩy hợp tác và phối hợp với các chính phủ các nước, tổ chức quốc tế hoặc các tổ chức tư nhân có liên quan để hỗ trợ hoạt động.

Điều 24: Trong trường hợp ủy ban quyết định rằng bất kỳ người nước ngoài nhập cư nào không có quyền đăng ký trở thành người được bảo hộ hoặc ủy ban đã thông qua nghị quyết không cấp tư cách người được bảo hộ cho người nước ngoài nhập cư này. Hoặc ủy ban đã giải quyết để thu hồi tư cách của người đang trong tình trạng sàng lọc hoặc người đã được bảo hộ. Người nước ngoài nhập cư có thể nộp

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

đơn lên ủy ban để xem xét lại tư cách người được bảo hộ của mình. Khi có thông tin hoặc thực tế diễn ra theo quy định của ủy ban.

### **CHƯƠNG 3**

## **VIỆC THỰC HIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HỘ**

---

Điều 25: Khi bất kỳ người nước ngoài nhập cư nào được cấp tư cách người được bảo hộ, các cơ quan liên quan sẽ tiến hành với bất kỳ người nào nhận được sự bảo hộ như sau:

(1) Không đưa người được bảo hộ trở lại quốc gia cư trú của người đó, ngoại trừ trường hợp người nhận được sự bảo hộ tự nguyện rời khỏi Vương quốc hoặc do nguyên nhân gây ảnh hưởng đến an ninh của đất nước.

(2) Cung cấp hỗ trợ trong việc tự nguyện trở về quốc gia cư trú khi các lý do cho việc trở lại không đủ điều kiện quy định, hoặc xem xét hỗ trợ phối hợp để người được bảo hộ có thể đến nước tị nạn khác.

(3) Cho phép người được bảo hộ ở lại Vương quốc như một trường hợp đặc biệt, hoặc cấp phép tạm thời ở lại Vương quốc và tiến hành theo luật nhập cư. Về vấn đề này, kết quả của sự lựa chọn theo quy định này.

(4) Thực hiện các hành động hợp lý liên quan đến việc trẻ em nhận được giáo dục và chăm sóc sức khỏe phù hợp với luật pháp quốc tế Nghị quyết của Nội các và các chính sách liên quan của Chính phủ.

Điều 26: Bộ Ngoại giao phối hợp với các chính phủ các nước hoặc các tổ chức quốc tế chuẩn bị thông tin về các hành động chống lại những người được bảo hộ

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

theo quy định của ủy ban và thông báo cho ủy ban xem xét hành động chống lại người được bảo hộ.

Điều 27: Nếu Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Văn phòng Hội đồng An ninh Quốc gia hoặc Văn phòng Cảnh sát Quốc gia thấy rằng nguyên nhân của việc không thể trở về quốc gia cư trú của bất kỳ người hoặc nhóm người được bảo hộ nào đã kết thúc hoặc thấy thích hợp để gửi bất kỳ người nước ngoài nhập cư hoặc bất kỳ nhóm người nào đến một quốc gia thứ ba, cần phối hợp với Văn phòng Nhập cư để trình vấn đề lên ủy ban xem xét việc hồi hương về quốc gia cư trú hoặc đến một quốc gia thứ ba, hoặc thực hiện bất kỳ hành động nào với người hoặc nhóm được bảo hộ đó với tư cách là ủy ban phù hợp với các nghĩa vụ và chính sách quốc tế, phù hợp với các Nghị quyết của Nội các.

Điều 28: Quy trình đưa một người được bảo hộ ra khỏi Vương quốc theo quy định này sẽ tuân theo luật nhập cư.

Khi một viên chức có thẩm quyền đã đưa người được bảo hộ rời khỏi Vương quốc theo đoạn một, tư cách được bảo hộ của người nước ngoài nhập cư sẽ bị chấm dứt.

## **CHƯƠNG 4**

### **XEM XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ**

---

Điều 29: Ủy ban sẽ xem xét, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Quy chế này, kể cả những vấn đề vướng mắc, đề xuất giải pháp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét hàng năm.

Quyển 136 Phần đặc biệt 314 Ng Thông báo từ Chính phủ 25 – 12 – 2019

## **ĐIỀU LUẬT BỔ SUNG**

---

Điều 30: Khi xem xét tư cách của một người được bảo hộ đối với một người nước ngoài nhập cư vào Vương quốc và không thể trở về quốc gia cư trú của mình trước ngày quy định này có hiệu lực. Để tiến hành theo quy định này, có tính đến kết quả xem xét của Văn phòng Cao ủy Liên hợp quốc về người tị nạn.

Được công bố vào ngày 24 tháng 12 năm 2019

Đại tướng Prayut Chan-O-Cha

Thủ tướng Chính phủ.